USM v. Konektra: Liệu sản phẩm mang tính công năng có cần mức độ sáng tạo cao hơn để được bảo hộ bản quyền?

Tư duy pháp lý theo lối mòn thường mặc định rằng các **"hệ thống sản phẩm mang tính kỹ thuật"** (technical systems) - như bộ nội thất mô-đun lắp ghép, linh kiện thay thế hay máy móc công nghiệp - chủ yếu thuộc phạm vi điều chỉnh của **Luật Kiểu dáng công nghiệp** hoặc **Luật Sáng chế**. Rất ít khi các chủ thể quyền mạnh dạn lựa chọn cơ chế **Quyền tác giả**, phần lớn do quan niệm đã ăn sâu rằng: Đối với sản phẩm ứng dụng, nhằm tránh "chồng lấn" với luật kiểu dáng, pháp luật phải đặt ra một **"ngưỡng sáng tạo" cao hơn**, nghiêm ngặt hơn so với các tác phẩm văn học, nghệ thuật thuần túy.

Trong bối cảnh đó, **KENFOX IP & Law Office** sẽ phân tích vụ kiện **USM U. Schärer Söhne AG v. Konektra GmbH** để làm rõ cách **Tòa án Công lý Liên minh châu Âu (CJEU)** và **Tổng Chưởng lý Szpunar** đang từng bước **tái định hình khung pháp lý** đối với các sản phẩm mang tính kỹ thuật. Vụ việc không chỉ là tranh chấp giữa một tập đoàn nội thất danh tiếng của Thụy Sĩ và một nhà sản xuất linh kiện thay thế tại Đức liên quan đến hệ thống tủ kệ nổi tiếng **USM Haller**, mà còn đặt ra một câu hỏi pháp lý mang tính nền tảng:

- Liệu có tồn tại một mối quan hệ **"quy tắc - ngoại lệ"** giữa luật kiểu dáng và luật quyền tác giả?
- Liệu một thiết kế mang nặng tính công năng có phải đáp ứng một **tiêu chuẩn khắt khe hơn** để được công nhận là "tác phẩm" theo nghĩa của quyền tác giả?

Giải đáp các câu hỏi này sẽ giúp doanh nghiệp nắm bắt rõ hơn **chuẩn mực bảo hộ mới** đối với các dòng sản phẩm công nghiệp, từ đó xây dựng chiến lược bảo vệ hiệu quả trước các đối thủ cạnh tranh sản xuất hàng "tương thích" hoặc hàng mô phỏng.

1. Bối cảnh vụ việc

USM U. Schärer Söhne AG (**USM**) là một công ty nội thất danh tiếng của Thụy Sĩ, được biết đến rộng rãi trên phạm vi toàn cầu với hệ thống nội thất mô-đun mang tên **"USM Haller"**. Ra đời từ năm 1965, hệ thống này đã trở thành một biểu tượng của thiết kế hiện đại, được nhận diện thông qua kết cấu khung gồm các ống tròn mạ crôm sáng bóng, liên kết với nhau bằng các khớp nối hình cầu (ball joints) đặc trưng, tạo thành bộ khung đỡ cho các tấm kim loại màu. Điểm nổi bật của USM Haller nằm ở **tính mô-đun và khả năng tùy biến cao**: người sử dụng có thể linh hoạt lắp ghép, mở rộng theo cả chiều dọc và chiều ngang để đáp ứng đa dạng nhu cầu không gian và công năng.

Konektra GmbH (**Konektra**) là một công ty có trụ sở tại Đức, hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh sản phẩm nội thất và phụ kiện. Ban đầu, Konektra cung cấp các **linh kiện thay thế** (spare parts) tương thích với hệ thống USM Haller, với hình dáng và màu sắc tương ứng sản phẩm gốc, và hoạt động này không vấp phải sự phản đối từ phía USM.

Tuy nhiên, tranh chấp bùng nổ khi hoạt động kinh doanh của Konektra vượt quá phạm vi cung cấp linh kiện sửa chữa thông thường. Kể từ năm 2018, trên trang web thương mại điện tử của mình, Konektra không chỉ bán rời từng chi tiết, phụ kiện riêng lẻ mà còn bắt đầu **liệt kê và chào bán trọn bộ các linh kiện cần thiết để lắp ráp thành những bộ nội thất hoàn chỉnh (hệ thống kệ - shelving furniture)**, có cấu trúc tương tự hệ thống USM Haller. Đồng thời, Konektra sử dụng hình ảnh các sản phẩm nội thất đã được lắp ráp hoàn thiện cho mục đích quảng cáo, cung cấp **hướng dẫn lắp ráp chi tiết**, và thậm chí chào bán cả **dịch vụ lắp đặt trọn gói** cho khách hàng.

Ví dụ: USM Haller shelving furniture. Source: USM Haller website

USM đã khởi kiện Konektra ra **Tòa án Düsseldorf (Landgericht Düsseldorf)**. USM lập luận rằng Konektra không còn đơn thuần bán phụ tùng thay thế, mà thực chất đang sản xuất và kinh doanh một hệ thống nội thất sao chép, xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật ứng dụng "USM Haller". Phía Konektra phản bác rằng hệ thống USM Haller là sản phẩm mang tính kỹ thuật và chức năng, do đó không đáp ứng được tiêu chuẩn về tính nguyên gốc để được bảo hộ quyền tác giả.

Tòa sơ thẩm (Landgericht Düsseldorf) đã chấp nhận quan điểm của USM, công nhận bảo hộ quyền tác giả. Tuy nhiên, ở cấp phúc thẩm, **Tòa Phúc thẩm Düsseldorf (Oberlandesgericht Düsseldorf)** lại đảo ngược phán quyết này vào ngày 02/6/2022. Tòa Phúc thẩm bác bỏ yêu cầu bảo hộ quyền tác giả của USM (chỉ chấp nhận các yêu cầu dựa trên luật cạnh tranh không lành mạnh), dựa trên quan điểm rằng thiết kế này chưa đạt đến mức độ sáng tạo cần thiết.

Vụ việc tiếp tục được đưa lên **Tòa án Liên bang Đức (Bundesgerichtshof)**. Tại đây, Tòa án tối cao Đức rơi vào tình thế tiến thoái lưỡng nan. Theo truyền thống pháp lý Đức (trước án lệ *Cofemel*), để một sản phẩm mỹ thuật ứng dụng được bảo hộ quyền tác giả, nó phải vượt qua một "ngưỡng" sáng tạo cao hơn so với các tác phẩm nghệ thuật thuần túy, nhằm tránh sự chồng lấn với bảo hộ Kiểu dáng công nghiệp (học thuyết *Stufentheorie*). Tuy nhiên, các phán quyết gần đây của Tòa án Công lý Châu Âu (CJEU) dường như đang bác bỏ sự phân biệt đối xử này.

Trước sự mơ hồ đó, Tòa án Liên bang Đức đã quyết định tạm dừng vụ án và gửi câu hỏi yêu cầu phán quyết sơ bộ lên CJEU trong vụ **C-795/23**, đề nghị làm rõ một vấn đề cốt lõi: Liệu pháp luật EU có thừa nhận một mối quan hệ theo hướng **"Quy tắc - Ngoại lệ"** giữa bảo hộ Kiểu dáng và bảo hộ Quyền tác giả hay không? Nói cách khác, Tòa Đức muốn biết liệu họ có được phép áp dụng một tiêu chuẩn khắt khe hơn về tính nguyên gốc đối với các thiết kế công năng như USM Haller, hay buộc phải hạ chuẩn xuống ngang bằng với các tác phẩm văn học nghệ thuật khác?

2. Phân tích của Tổng Chưởng lý: Tái định hình chuẩn mực đối với "tác phẩm mỹ thuật ứng dụng"

Ý kiến pháp lý liên quan đến vụ việc C-795/23 (*USM v. Konektra*) của Tổng Chưởng lý Szpunar đánh dấu bước tinh chỉnh quan trọng đối với cách tiếp cận của EU về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật ứng dụng. Ông đã đưa ra một lập luận chặt chẽ và dứt khoát, qua đó bác bỏ hoàn toàn cách tiếp cận áp dụng **"tiêu chuẩn kép"** đối với tác phẩm mỹ thuật ứng dụng vốn đang gây lúng túng cho các Tòa án Đức. Phân tích của ông không chỉ nhằm giải quyết tranh chấp cụ thể liên quan đến hệ thống tủ kệ **USM Haller**, mà còn góp phần tái khẳng định ranh giới cơ bản giữa "bản quyền" và "kiểu dáng" - đồng thời làm rõ hai tiêu chí then chốt: **tính nguyên gốc** và **xác định hành vi xâm phạm**.

2.1. Không có thứ bậc: Quyền tác giả và kiểu dáng công nghiệp là hai cơ chế độc lập

Câu hỏi trọng tâm mà Tòa án Liên bang Đức đặt ra là: Liệu pháp luật EU có thiết lập một mối quan hệ **"quy tắc - ngoại lệ" (rule - exception relationship)** giữa cơ chế bảo hộ kiểu dáng và cơ chế bảo hộ quyền tác giả hay không? Theo cách tiếp cận truyền thống của Đức (học thuyết *Stufentheorie*), bảo hộ kiểu dáng được coi là **quy tắc chung** đối với các sản phẩm công nghiệp, trong khi quyền tác giả chỉ được nhìn nhận như một **ngoại lệ hẹp**, chỉ dành cho những sản phẩm vượt qua một "ngưỡng sáng tạo" ở mức **trên trung bình**.

Tổng Chưởng lý Szpunar đã bác bỏ dứt khoát quan điểm này. Ông khẳng định rằng, trong khuôn khổ pháp luật EU, **không tồn tại bất kỳ thứ bậc hay mối quan hệ lệ thuộc** nào giữa hai hệ thống bảo hộ nói trên. Việc một đối tượng (chẳng hạn như hệ thống tủ USM Haller) đã được hưởng bảo hộ theo luật kiểu dáng **không cản trở**, cũng **không làm gia tăng điều kiện** để đối tượng đó đồng thời được bảo hộ theo cơ chế quyền tác giả. Tổng Chưởng lý Szpunar nhấn mạnh rằng: Khi đánh giá **tính nguyên gốc** của một tác phẩm mỹ thuật ứng dụng, **không được phép áp dụng một** tiêu chuẩn nghiêm ngặt **hơn** so với các loại hình tác phẩm khác (như tác phẩm văn học, âm nhạc hoặc mỹ thuật thuần túy).

Hệ quả pháp lý của lập luận này là rõ ràng: Một bộ bàn ghế hay một hệ thống tủ kệ **không cần** phải chứng minh rằng chúng đạt tới mức "nghệ thuật đỉnh cao" hay sở hữu "tính nghệ thuật vượt trội" mới có thể được bảo hộ quyền tác giả; chúng chỉ cần đáp ứng **cùng một ngưỡng "tính nguyên gốc"** như mọi loại hình tác phẩm khác.

2.2. Làm rõ sự nhầm lẫn: Tiêu chuẩn "chủ quan" và "khách quan"

Để lý giải vì sao không thể đồng nhất hai cơ chế bảo hộ, Tổng Chưởng lý Szpunar đã chỉ ra sự khác biệt mang tính bản chất giữa chúng - cũng chính là điểm mà doanh nghiệp và cả Tòa án thường nhầm lẫn:

- **Luật Kiểu dáng công nghiệp (Design Law) vận hành trên nền tảng tiêu chí mang tính "khách quan"**: Để được bảo hộ, một kiểu dáng phải đáp ứng **"tính mới" (novelty)** và **"tính khác biệt/cá biệt" (individual character)**. Việc đánh giá được thực hiện thông qua so sánh kiểu dáng đó với tổng thể các kiểu dáng đã được công bố trước đó trên thị trường. Cơ chế này **không đặt trọng tâm vào "cái tôi sáng tạo" của nhà thiết kế**, mà vào việc kiểu dáng đó có tạo ra một diện mạo mới mẻ, khác biệt đối với người sử dụng hiểu biết ((informed user) hay không.
- **Luật Quyền tác giả (Copyright Law) dựa trên tiêu chí mang tính "chủ quan - nhân thân"**: Để được coi là "tác phẩm", đối tượng phải có **"tính nguyên gốc" (originality)**, được hiểu là **sự thể hiện dấu ấn cá nhân của tác giả**, thông qua **những lựa chọn sáng tạo được đưa ra một cách tự do**, không bị chi phối hoàn toàn bởi các ràng buộc kỹ thuật hoặc quy ước bắt buộc.

Từ đó, đối với hệ thống **USM Haller**, câu hỏi pháp lý đặt ra **không phải** là: "*Thiết kế này có mới và khác biệt so với các hệ tủ kệ đã tồn tại trước đó hay không?*" - đây là nội dung thuộc phạm vi xem xét của **luật Kiểu dáng công nghiệp**.

Mà phải là: "*Trong quá trình định dạng hình thức của hệ tủ, **Paul Schärer và Fritz Haller** đã thực hiện những lựa chọn về đường nét, tỷ lệ, cấu trúc, bố cục… trên cơ sở **tự do sáng tạo và thị hiếu cá nhân**, hay hình thức bên ngoài của sản phẩm **chỉ đơn thuần là kết quả tất yếu của các yêu cầu kỹ thuật**?*"

Chính cách đặt vấn đề này giúp tách bạch rõ ràng hai tầng đánh giá: Một bên là **so sánh khách quan với kho kiểu dáng đã tồn tại**, bên kia là **truy tìm dấu ấn sáng tạo chủ quan của tác giả trong chính hình thức thể hiện của thiết kế**.

2.3. Hiểu đúng án lệ Cofemel: Bảo hộ đồng thời không phải "trường hợp ngoại lệ"

Trước đây, trong phán quyết ***Cofemel***, Tòa án Công lý Liên minh châu Âu (CJEU) từng nhận định rằng việc một đối tượng được bảo hộ đồng thời dưới cả hai cơ chế - **kiểu dáng** và **quyền tác giả** - chỉ có thể xảy ra "**trong một số trường hợp nhất định**". Cách diễn đạt này đã dẫn đến việc Tòa án Liên bang Đức hiểu rằng CJEU có chủ trương **thu hẹp phạm vi áp dụng** quyền tác giả đối với các thiết kế công nghiệp.
Trong Ý kiến lần này, Tổng Chưởng lý Szpunar đã trực tiếp làm rõ và điều chỉnh cách hiểu đó. Ông giải thích rằng cụm từ **"một số trường hợp nhất định" không hàm ý** rằng việc bảo hộ đồng thời là hiếm hoi, bất thường hay phải chịu một **tiêu chuẩn nghiêm ngặt hơn**, mà chỉ đơn thuần phản ánh một nguyên tắc mang tính điều kiện:

- **Chỉ những đối tượng đáp ứng đầy đủ tiêu chí "tính nguyên gốc"** - tức là thể hiện dấu ấn cá nhân của tác giả thông qua các lựa chọn sáng tạo tự do - **mới đủ điều kiện được bảo hộ quyền tác giả**.
- Ngược lại, nếu hình thức của sản phẩm chỉ là **kết quả tất yếu của các ràng buộc kỹ thuật, tiêu chuẩn chức năng hoặc giải pháp công nghệ**, không có chỗ cho sự thể hiện cá tính sáng tạo, thì **đương nhiên** không thể được hưởng cơ chế bảo hộ bản quyền.

Như vậy, thay vì đặt ra "một tầng bảo hộ cao hơn" cho thiết kế công nghiệp, án lệ *Cofemel* - dưới góc nhìn được giải thích lại bởi Tổng Chưởng lý Szpunar - chỉ khẳng định lại nguyên tắc căn bản của luật quyền tác giả: **Bảo hộ chỉ dành cho những gì thực sự mang dấu ấn sáng tạo cá nhân của tác giả, bất kể đó là tác phẩm nghệ thuật thuần túy hay một sản phẩm ứng dụng trong công nghiệp.** Không có yêu cầu "ngưỡng cao hơn" đối với tác phẩm mỹ thuật ứng dụng.

2.4. Tính nguyên gốc: "Lựa chọn tự do và sáng tạo" là trung tâm đánh giá

Một trong những câu hỏi then chốt mà các tòa án quốc gia gửi lên CJEU là: **Khi nào một thiết kế mang tính công năng có thể được coi là "nguyên gốc" để được bảo hộ quyền tác giả?** Đây không chỉ là câu hỏi kỹ thuật, mà còn chạm đến cốt lõi của triết lý của tính nguyên gốc - điều gì thực sự làm cho một hình thức thiết kế "thuộc về" tác giả của nó.

Tổng Chưởng lý Szpunar mở đầu bằng việc nhấn mạnh rằng **việc đánh giá tính nguyên gốc không thể tách rời bản chất của loại hình tác phẩm đang xem xét**. Đối với các tác phẩm mỹ thuật ứng dụng, vốn bị ràng buộc bởi chức năng, chuẩn mực công năng không cho phép tòa án **mặc nhiên suy đoán sự sáng tạo** như đối với những tác phẩm nghệ thuật thuần túy. Ở đây, tòa phải "tinh lọc" được đâu là yếu tố do chức năng áp đặt, đâu là dấu ấn sáng tạo của tác giả.

Một điểm quan trọng được Tổng Chưởng lý Szpunar làm rõ liên quan đến **thuật ngữ**. Ông cảnh báo rằng dùng các từ như "***nghệ thuật***" hay "***thẩm mỹ***" để mô tả lựa chọn của tác giả dễ dẫn đến hiểu sai: – những từ này *đôi khi* hàm ý sáng tạo, – nhưng *không phải lúc nào cũng vậy*. Để tránh sự mơ hồ này, AG khuyến nghị sử dụng cụm từ chính xác hơn:

"những lựa chọn tự do và sáng tạo phản ánh dấu ấn cá nhân của tác giả".

Khuyến nghị này trùng khớp với đề xuất của **European Copyright Society**, nhằm đảm bảo cách diễn đạt của Tòa được nhất quán và dễ hiểu khi được dịch sang tất cả các ngôn ngữ EU.

Về vấn đề **ý định sáng tạo chủ quan** của tác giả, Tổng Chưởng lý Szpunar đưa ra một tiêu chuẩn hết sức quan trọng: Tòa án chỉ có thể xem xét ý định này nếu **nó được thể hiện một cách khách quan trong tác phẩm**. Nếu một tác giả tuyên bố rằng mình muốn tạo ra một "tác phẩm nghệ thuật", nhưng hình thức thể hiện không phản ánh dấu ấn cá nhân, thì tuyên bố đó **không có giá trị pháp lý**.
AG nhắc lại nguyên tắc đã được CJEU xác lập: **"Để một tác phẩm được coi là nguyên gốc, điều kiện cần và đủ là tác phẩm đó phản ánh** dấu ấn cá nhân **của tác giả thông qua các lựa chọn tự do và sáng tạo của họ".** Nói cách khác, tòa án không đánh giá "tâm trạng" hay "ý định nghệ thuật" của tác giả, mà đánh giá **những gì thực sự đã được thể hiện trên tác phẩm**.

Dựa trên án lệ *Brompton*, Tổng Chưởng lý Szpunar thừa nhận rằng tòa án có thể xem xét tất cả các yếu tố mà tòa quốc gia đưa ra - như việc tác giả sử dụng các hình khối phổ biến, xu hướng tạo hình trong ngành, hay sự công nhận của giới chuyên môn - **nhưng chỉ ở mức độ tham chiếu**, và **không được làm lu mờ tiêu chí trung tâm**: Tác phẩm có phản ánh lựa chọn sáng tạo tự do hay không.

Điều này dẫn đến hai hệ quả pháp lý quan trọng:

- **Một tác phẩm sử dụng hình khối quen thuộc vẫn có thể nguyên gốc**, nếu cách kết hợp thể hiện sự lựa chọn cá nhân.

- **Hai thiết kế công năng có thể trông giống nhau**, thậm chí rất giống, do ràng buộc chức năng - nhưng vẫn có thể nguyên gốc về mặt pháp lý nếu được tạo ra độc lập.

Cuối cùng, Tổng Chưởng lý Szpunar đề cập đến yếu tố thường được viện dẫn: Việc tác phẩm được trưng bày trong bảo tàng hoặc được giới chuyên môn công nhận. Đây có thể là **yếu tố củng cố**, nhưng nhấn mạnh rằng **không bao giờ là điều kiện cần hoặc điều kiện đủ**. Sự công nhận này phải xuất phát từ **giá trị sáng tạo**, chứ không phải do tính mới kỹ thuật hay hiệu quả công năng của thiết kế.

Tóm lại, AG Szpunar đặt lại chuẩn mực một cách rạch ròi: **Tính nguyên gốc không nằm ở việc một thiết kế trông đẹp đến đâu, mới đến đâu hay phức tạp đến đâu, mà nằm ở việc liệu hình thức thể hiện đó có thực sự là kết quả của những lựa chọn tạo hình tự do - mang dấu ấn của chính tác giả - hay không.**

2.5. Xác định hành vi xâm phạm: Không còn "ấn tượng tổng thể", chỉ còn dấu ấn sáng tạo bị sao chép

Bên cạnh câu hỏi về tính nguyên gốc, một vấn đề không kém phần quan trọng được các tòa án Thụy Điển và Đức gửi lên CJEU là: **Tiêu chí nào cần được áp dụng để đánh giá hành vi xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm mỹ thuật ứng dụng?**
Đây là điểm tạo bước ngoặt trong cách thức áp dụng pháp luật, bởi trong nhiều năm, các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm tương thích hoặc copycat thường dựa vào lập luận "thay đổi vài chi tiết nhỏ để tạo ấn tượng tổng thể khác biệt" nhằm né tránh trách nhiệm.

Tổng Chưởng lý Szpunar khẳng định rằng: **Tiêu chuẩn "ấn tượng tổng thể" hoàn toàn không thuộc về lĩnh vực quyền tác giả.** Tổng Chưởng lý nhấn mạnh rằng bản quyền và kiểu dáng công nghiệp là hai hệ thống pháp lý **vận hành theo logic hoàn toàn khác nhau**, và sự khác biệt này phải được duy trì ở cả giai đoạn **xác lập bảo hộ** lẫn **xác định hành vi xâm phạm**. Nếu tiêu chuẩn "ấn tượng tổng thể" (global impression) tiếp tục bị sử dụng trong bản quyền, ranh giới giữa hai cơ chế bảo hộ sẽ bị xóa nhòa - một sai lầm mà cần phải được sửa lại.

Trên cơ sở đó, Tổng Chưởng lý Szpunar tái khẳng định tiêu chí xâm phạm bản quyền: **Một hành vi bị coi là xâm phạm khi các yếu tố thể hiện "những lựa chọn tự do và sáng tạo phản ánh dấu ấn cá nhân của tác giả" được sao chép theo cách có thể nhận biết.**

Đây chính là nguyên tắc được đặt ra từ án lệ *Infopaq* và được Tổng Chưởng lý Szpunar phát triển thêm dựa trên tư duy từ án lệ *Pelham*: - Chỉ cần **một phần nhỏ**, miễn là phần đó mang tính sáng tạo, - và **phần sáng tạo đó được tái hiện theo cách người quan sát có thể nhận ra**, thì đã đủ để cấu thành hành vi xâm phạm.

Điều quan trọng là: **Tòa không được phép dựa vào "ấn tượng tổng thể".** Không những không đủ, Tổng Chưởng lý Szpunar cho rằng **tòa án không được nêu hoặc áp dụng tiêu chí này trong phân tích bản quyền**, đặt dấu chấm hết cho thói quen đánh giá lẫn lộn kéo dài nhiều năm.

Tổng Chưởng lý Szpunar tiếp tục đưa ra những chỉ dẫn mang tính định hướng cụ thể cho các tòa án quốc gia:

(i) Mức độ nguyên gốc không ảnh hưởng đến phạm vi bảo hộ: Tổng Chưởng lý Szpunar lưu ý rằng "độ cao của tính sáng tạo" không phải là cơ sở thu hẹp hay mở rộng phạm vi bảo hộ. Một tác phẩm có tính sáng tạo ở mức "vừa phải" vẫn được bảo hộ đầy đủ - miễn là nó vượt qua ngưỡng pháp lý về tính nguyên gốc. Điều này trực tiếp bác bỏ quan điểm của Đức cho rằng tác phẩm ứng dụng cần một "ngưỡng cao hơn".

(ii) Nếu cấu trúc sáng tạo bị sao chép, hành vi xâm phạm được xác lập: Khi tác phẩm sử dụng các yếu tố hình thức phổ biến, tính sáng tạo nằm ở **cách sắp xếp, phối hợp, lựa chọn - kết hợp** những yếu tố đó. Do vậy, **nếu cách sắp đặt sáng tạo bị tái hiện, hành vi xâm phạm được cấu thành, dù từng thành phần riêng lẻ đều là các hình khối quen thuộc.** Ngược lại, chỉ sao chép các yếu tố chung mà không sao chép cấu trúc sáng tạo thì không đủ để cấu thành xâm phạm.

(iii) Việc cùng theo một phong cách hay xu hướng thiết kế không tạo ra xâm phạm: Một tác giả thứ hai có thể được truyền cảm hứng từ xu hướng thị giác chung trong ngành (ví dụ: phong cách Bauhaus, Scandinavian minimalism…), nhưng **chỉ khi các yếu tố sáng tạo cụ thể của tác phẩm ban đầu bị sao chép thì mới bị coi là xâm phạm.** Điều này bảo vệ quyền tự do sáng tạo và sự phát triển của ngôn ngữ thiết kế chung.

(iv) Nguyên tắc sáng tạo độc lập: Tổng Chưởng lý Szpunar nhắc lại nguyên tắc nền tảng của pháp luật bản quyền: **Nếu hai tác phẩm giống nhau nhưng được tạo ra độc lập, không có sao chép, thì không có hành vi xâm phạm.** Đây là hàng rào quan trọng bảo vệ sự sáng tạo chân chính trong bối cảnh các sản phẩm ứng dụng thường bị giới hạn bởi chức năng và tiêu chuẩn kỹ thuật - khiến nhiều thiết kế có thể trông giống nhau một cách tự nhiên.

Từ nay, trọng tâm của câu hỏi pháp lý chỉ còn lại một điều: **"Những lựa chọn sáng tạo mang dấu ấn cá nhân của tác giả gốc có bị tái hiện trong sản phẩm bị cáo buộc xâm phạm hay không?"** Đây chính là sự chuyển dịch quan trọng nhất mà AG Szpunar mang lại: **Xóa bỏ sự nhầm lẫn kéo dài giữa luật kiểu dáng và luật bản quyền, trả quyền tác giả về đúng với bản chất của nó - bảo vệ sự sáng tạo cá nhân của con người.**

2.6. Đánh giá sơ bộ: Cán cân lập luận nghiêng về phía USM

Mặc dù Tổng Chưởng lý Szpunar không trực tiếp khẳng định USM là bên thắng kiện (do thẩm quyền đánh giá tình tiết và áp dụng pháp luật cụ thể thuộc về Tòa án Đức), hệ thống lập luận của ông trên thực tế đã **củng cố đáng kể vị thế pháp lý của USM** và đặt **bất lợi rõ rệt** lên lập luận bào chữa của Konektra.

Konektra dựa vào luận điểm cho rằng hệ thống USM Haller về bản chất là một **hệ thống kỹ thuật**, do đó việc bảo hộ quyền tác giả đối với thiết kế này phải chịu một **tiêu chuẩn nghiêm ngặt hơn**, và từ đó có thể bị loại trừ. Tuy nhiên, khi Tổng Chưởng lý bác bỏ hoàn toàn quan điểm về "tiêu chuẩn khắt khe hơn" đối với các sản phẩm ứng dụng, **rào cản để USM Haller được công nhận là "tác phẩm" theo nghĩa của luật quyền tác giả được đưa về cùng mặt bằng với các loại hình tác phẩm khác**.

Trong bối cảnh đó, nhiệm vụ của USM "chỉ còn" là chứng minh rằng: Việc lựa chọn cấu trúc ống thép mạ crôm và khớp nối hình cầu không hoàn toàn là kết quả tất yếu của các yêu cầu kỹ thuật, mà trong đó đã có **không gian cho những lựa chọn thẩm mỹ và tạo hình tự do của nhà thiết kế**. Đây là một gánh nặng chứng minh **thực tiễn và khả thi hơn rất nhiều** so với việc buộc USM phải chứng minh hệ thống USM Haller là một "kiệt tác nghệ thuật" vượt trội mới có thể được hưởng cơ chế bảo hộ quyền tác giả.

Lời kết

Đối với các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất hàng công nghiệp và nội thất lắp ghép, vụ tranh chấp giữa USM và Konektra cùng quan điểm của Tổng Chưởng lý Szpunar đánh dấu một bước ngoặt trong tư duy bảo vệ tài sản trí tuệ, mang đến một **thông điệp kép**: Sự mở rộng quyền năng cho nhà sáng tạo và hồi chuông cảnh báo cho các mô hình kinh doanh phụ trợ.

Cảnh báo nằm ở chỗ, mô hình kinh doanh dựa trên việc sản xuất "linh kiện thay thế" hay "hàng tương thích" (compatible goods) không còn là vùng an toàn pháp lý tuyệt đối như trước đây. Doanh nghiệp không thể đơn thuần dựa vào lập luận rằng sản phẩm gốc mang tính "kỹ thuật" hay "công năng" để né tránh các cáo buộc xâm phạm bản quyền. Nếu một hệ thống kỹ thuật - dù là tủ kệ, máy móc hay thiết bị - chứa đựng các lựa chọn hình dáng mang "dấu ấn cá nhân" của tác giả, thì việc sao chép các bộ phận đó để bán thương mại có thể dẫn đến những rắc rối pháp lý nghiêm trọng, ngay cả khi bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp của sản phẩm gốc đã hết hạn từ lâu.

Cơ hội nằm ở chỗ, phán quyết này (nếu được thông qua) sẽ trao cho các nhà sản xuất gốc (Original Equipment Manufacturers - OEM) một tấm khiên bảo vệ dài hạn. Quyền tác giả, với thời hạn bảo hộ suốt đời cộng thêm 70 năm, sẽ trở thành công cụ đắc lực để "kéo dài sự sống" cho các thiết kế kinh điển, giúp doanh nghiệp duy trì lợi thế độc quyền vượt xa giới hạn tối đa 15 năm của Kiểu dáng công nghiệp. Điều này khuyến khích các doanh nghiệp Việt Nam đầu tư nghiêm túc vào khâu thiết kế (R&D), bởi mỗi sáng tạo nguyên gốc đều có tiềm năng trở thành tài sản vô hình có giá trị khai thác thương mại qua nhiều thế hệ.

Vụ việc USM v. Konektra cũng cung cấp một **hệ quy chiếu quan trọng** cho thực tiễn pháp lý tại Việt Nam, nơi các tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm mỹ thuật ứng dụng đang ngày càng gia tăng. Việc loại bỏ tư duy "tiêu chuẩn kép" (rằng đã bảo hộ "kiểu dáng công nghiệp" thì không bảo hộ "bản quyền") - không phân biệt đối xử giữa tác phẩm nghệ thuật và thiết kế công nghiệp - sẽ giúp môi trường kinh doanh trở nên minh bạch hơn, công bằng hơn cho những nỗ lực sáng tạo thực chất.

Với vị thế là một trong những đơn vị tư vấn Sở hữu Trí tuệ hàng đầu, **KENFOX IP & Law Office** luôn cập nhật những diễn biến pháp lý mới nhất từ các thị trường trọng điểm như EU để cung cấp giải pháp tối ưu cho khách hàng. Chúng tôi không chỉ hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký bảo hộ Kiểu dáng, mà còn tư vấn chiến lược xây dựng hồ sơ "tác phẩm" cho các sản phẩm công nghiệp, giúp bạn thiết lập một cơ chế bảo hộ toàn diện, vững chắc trước mọi hành vi xâm phạm và cạnh tranh không lành mạnh.

By Nguyễn Vũ Quân | Partner, IP Attorney
Đào Thị Thúy Nga| Senior Patent Attorney
Nguyễn Thị Kim Anh| Patent Executive

Contact
KENFOX IP & Law Office
Building No. 6, Lane 12/93, Chinh Kinh Street, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam
Tel: +84 24 3724 5656
Email: info@kenfoxlaw.com / kenfox@kenfoxlaw.com